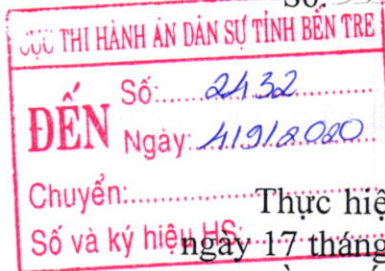


Số: 449/TB-DG

Bến Tre, ngày 03 tháng 9 năm 2020



THÔNG BÁO
Về việc đấu giá tài sản

Thực hiện Luật dân sự năm 2015 và Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre đã ký Hợp đồng số 234/HĐ-DVĐG ngày 27/8/2020 với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre về việc đấu giá tài sản.

Nay Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre thông báo đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của và Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân, hiện cùng cư ngụ tại: ấp Gia Thạnh, xã Thạnh Ngải, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; Tài sản cụ thể như sau:

I. Thửa đất số 175A và tài sản gắn liền với đất:

1. Về quyền sử dụng đất

- Diện tích đất: 2.738m².
- Thửa đất số 175A, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 450, 1624, tờ bản đồ số 3).
- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

2. Công trình xây dựng:

a) Nhà 1:

- Diện tích: 40,7m²;
- Nhà một tầng: Móng cột gạch, khung thép tiền chế, tường một bên xây gạch, một bên bằng tôn, cửa trước và sau rào lưới B40, nền gạch ceramic, mái tôn kẽm.
- Hiện trạng: Ngoại quan hao mòn do bỏ trống một thời gian, mái, vách tôn rỉ sét, nền sàn thấm ố một số vị trí, khung sắt xuất hiện một số chỗ rỉ sét. Chất lượng còn lại khoảng 30%.

b) Nhà 2:

- Diện tích: 87,7m².
- Nhà một tầng: Cột gỗ, tường gạch, có vách ngăn bằng gỗ, nền lát gạch ceramic, mái tôn kẽm, có trần nhựa 48,8m², không trần 38,9m².
- Hiện trạng: Công trình xuống cấp do ngoại lực tác động, một phần vách bị tháo dỡ, mái tôn rỉ sét, gạch lát nền vỡ nhiều chỗ.

c) Nhà 3:

- Diện tích: 39,0m².
- Nhà một tầng: Cột gỗ, vách gỗ, nền lát gạch ceramic, mái fibro xi măng, không trần.
- Hiện trạng: Công trình xuống cấp do ngoại lực tác động, vách ba bên đã bị tháo dỡ, mái fibro xi măng bị nứt, vỡ nhiều chỗ.

d) Nhà 4:



- Diện tích $14,1\text{m}^2$.
- Nhà một tầng: Nhà khung thép, tường xây gạch cao khoảng 40cm, nền lát gạch ceramic, không mái.
- Hiện trạng: Công trình chỉ còn lại khung sắt và nền, vách và mái tôn đã bị tháo dỡ, khung sắt xuất hiện nhiều chỗ rỉ sét.

e) *Nhà tắm:*

- Diện tích: $7,5\text{m}^2$.
- Cột xây gạch, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch.
- Hiện trạng: Công trình đã xuống cấp, mái tôn và kết cấu đỡ mái đã bị tháo dỡ, tường nứt vỡ nhiều chỗ, gạch lát sàn bay màu, thấm nước, vỡ nhiều vị trí, cửa đã bị tháo dỡ. Chất lượng còn lại khoảng 60%.

f) *Cống nước:* Loại hồ tròn di chuyển được

- Cổng nước 1: $4,62\text{m}^3$
- Cổng nước 2: $7,46\text{m}^3$
- Cổng nước 3 (02 cổng): $15,07\text{m}^3$
- Hiện trạng: Cổng còn tương đối mới, chưa thấy dấu hiệu hư hỏng lớn, lớp bảo vệ bên ngoài bị bong tróc một số vị trí.

3. *Cây trồng trên đất:*

- Dừa (trên 6 năm): 85 cây
- Ca cao (4-6 năm): 09 cây
- Bưởi da xanh (5 – 8 năm): 05 cây
- Mãng cụt (2 – 4 năm): 01 cây
- Mãng cụt (6 – 8 năm): 01 cây

* **Giá khởi điểm (I): 5.544.431.686đ** (Năm tỷ, năm trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm ba mươi một ngàn, sáu trăm tám mươi sáu đồng).

II. Thửa đất số 57 và tài sản gắn liền với đất:

1. *Về quyền sử dụng đất:*

- Diện tích đất: $44,4\text{m}^2$.
- Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 25.
- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

2. *Nhà ở trên đất:*

- Diện tích $34,7\text{m}^2$
- Kết cấu: phần có trần nhựa, nền gạch ceramic, diện tích $14,6\text{m}^2$; phần không trần, nền gạch ceramic, diện tích $14,6\text{m}^2$; phần không trần, nền xi Nang, diện tích $5,5\text{m}^2$.
- Nhà một tầng: Móng, cột, dầm bê tông cốt thép, tường gạch, có xây tường ngăn phòng gạch 10cm, mái tôn kẽm.

* **Giá khởi điểm (II): 323.530.661đ** (Ba trăm hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi ngàn, sáu trăm sáu mươi một đồng).

III. Thửa đất số 186A và tài sản gắn liền với đất

1. Về quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất: 1.994,4m².
- Thửa đất số 186A, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 716,717, tờ bản đồ số 3).
- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

2. Cây trồng trên đất:

- Dừa (2 – 5 năm): 16 cây
- Dừa (trên 6 năm): 54 cây
- Cau có trái: 02 cây
- Mù u: 01 cây

* **Giá khởi điểm (III): 742.524.083đ** (Bảy trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn, không trăm tám mươi ba đồng).

IV. Thửa đất số 208 và tài sản gắn liền với đất

1. Về quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất: 1.799,3m².
- Thửa đất số 208, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 445, tờ bản đồ số 3).
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

2. Cây trồng trên đất:

- Dừa (trên 6 năm): 32 cây

* **Giá khởi điểm (IV): 611.098.132đ** (Sáu trăm mười một triệu, không trăm chín mươi tám ngàn, một trăm ba mươi hai đồng).

* Tài sản (I, II, III, IV) tọa lạc tại: ấp Gia Thạnh, xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Nguồn gốc và tình trạng pháp lý: là tài sản thuộc quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của bà Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân (con bà Y), bị kê biên để thi hành án theo quyết định của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Giá khởi điểm của tài sản đấu giá (I+II+III+IV): **7.221.584.562đ** (Bảy tỷ, hai trăm hai mươi một triệu, năm trăm tám mươi bốn ngàn, năm trăm sáu mươi hai đồng).

* Lưu ý: Tài sản trên được bán từng thửa theo yêu cầu người sử dụng và không bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí khác liên quan đến thủ tục cấp đổi, đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng người mua trúng đấu giá phải chịu.

- Thời gian xem tài sản từ: **07 giờ ngày 04/9/2020 đến 17 giờ ngày 05/10/2020 (trong giờ làm việc)**; địa điểm: tại nơi có tài sản tọa lạc thuộc xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Thời gian tham khảo, bán hồ sơ và nhận hồ sơ của khách hàng tham gia đấu giá từ: **07 giờ ngày 04/9/2020 đến 17 giờ ngày 05/10/2020 (trong giờ làm việc)**;

- Thời gian thu tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá từ: **07 giờ đến 17 giờ ngày 05, 06, 07/10/2020 (trong giờ làm việc);**

- Tổ chức đấu giá vào lúc: **09 giờ ngày 08/10/2020** (Trước khi mở cuộc đấu giá một ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá).

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Tài sản (I), (III), (IV) là **500.000đ/01 hồ sơ**, tài sản (II) là **200.000đ/01 hồ sơ**, nộp tiền mặt tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản. Khoản lệ phí này không được hoàn lại

- Khoản tiền đặt trước: Tài sản (I) là **1.100.000.000đ/01 hồ sơ**, tài sản (II) là **64.000.000đ/hồ sơ**, tài sản (III) là **148.000.000đ**, tài sản (IV) là **122.000.000đ/hồ sơ**, chuyển vào tài khoản Trung tâm Dịch vụ đấu giá số 72910000091403 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Khởi.

* **Lưu ý:** Khách hàng tham khảo, mua hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và tham gia đấu giá tại: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre, số 15 đường Thủ Khoa Huân, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Quý khách có nhu cầu mua liên hệ và đăng ký tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 15 đường Thủ Khoa Huân, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoặc điện thoại số: 0275-3823667; và trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản, địa chỉ: <https://dgts.moj.gov.vn>; trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre: thads.moj.gov.vn/bentre để biết thêm chi tiết./.

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh (đăng website);
- Chi cục THA DS Mô Cày Bắc;
- Viện KSND Mô cây Bắc;
- UBND xã Thạnh Ngãi (để niêm yết);
- Bà Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luận;
- (Chi cục THADS huyện Mô Cày Bắc chuyển);
- Lưu HS 234/2020, Niêm Yết tại TTĐG, L₁.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Bích Thủy

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẾN TRE
TRUNG TÂM DVĐG TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 98 /QC-ĐG

Bến Tre, ngày tháng 9 năm 2020

QUY CHẾ

Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của bà Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015 và Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 234/HĐ-DVĐG, ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre,

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của bà Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân, cụ thể như sau:

I. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản

1. Bảo đảm việc đấu giá tài sản được thực hiện theo nguyên tắc công khai, liên tục, trung thực, bình đẳng; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

2. Tài sản được Thông báo 02 lần trên sóng truyền hình tỉnh Bến Tre vào ngày 03/9/2020 và ngày 08/9/2020; và trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản, trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre, thông báo niêm yết tại trụ sở Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản; tại Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Mỏ Cày Bắc; tại UBND xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, chính xác các thông tin cần thiết có liên quan đến tài sản đầu giá. Cụ thể:

I. Thửa đất số 175A và tài sản gắn liền với đất:

1. Về quyền sử dụng đất

- Diện tích đất: 2.738m².
- Thửa đất số 175A, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 450, 1624, tờ bản đồ số 3).
- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

2. Công trình xây dựng:

a) Nhà 1:

- Diện tích: 40,7m²;
- Nhà một tầng: Móng cột gạch, khung thép tiền chế, tường một bên xây gạch, một bên bằng tôn, cửa trước và sau rào lưới B40, nền gạch ceramic, mái tôn kẽm.
- Hiện trạng: Ngoại quan hao mòn do bỏ trống một thời gian, mái, vách tôn rỉ sét, nền sàn thấm ố một số vị trí, khung sắt xuất hiện một số chỗ rỉ sét. Chất lượng còn lại khoảng 30%.

b) Nhà 2:

- Diện tích: 87,7m².
- Nhà một tầng: Cột gỗ, tường gạch, có vách ngăn bằng gỗ, nền lát gạch ceramic, mái tôn kẽm, có trần nhựa 48,8m², không trần 38,9m².
- Hiện trạng: Công trình xuống cấp do ngoại lực tác động, một phần vách bị tháo dỡ, mái tôn rỉ sét, gạch lát nền vỡ nhiều chỗ.

c) Nhà 3:

- Diện tích: 39,0m².
- Nhà một tầng: Cột gỗ, vách gỗ, nền lát gạch ceramic, mái fibro xi măng, không trần.
- Hiện trạng: Công trình xuống cấp do ngoại lực tác động, vách ba bên đã bị tháo dỡ, mái fibro xi măng bị nứt, vỡ nhiều chỗ.

d) Nhà 4:

- Diện tích 14,1m².
- Nhà một tầng: Nhà khung thép, tường xây gạch cao khoảng 40cm, nền lát gạch ceramic, không mái.
- Hiện trạng: Công trình chỉ còn lại khung sắt và nền, vách và mái tôn đã bị tháo dỡ, khung sắt xuất hiện nhiều chỗ rỉ sét.

e) Nhà tắm:

- Diện tích: 7,5m².
- Cột xây gạch, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch.

- Hiện trạng: Công trình đã xuống cấp, mái tôn và kết cấu đỡ mái đã bị tháo dỡ, tường nứt vỡ nhiều chỗ, gạch lát sàn bay màu, thấm nước, vỡ nhiều vị trí, cửa đã bị tháo dỡ. Chất lượng còn lại khoảng 60%.

f) **Cống nước:** Loại hồ tròn di chuyển được

- Công nước 1: $4,62\text{m}^3$

- Công nước 2: $7,46\text{m}^3$

- Công nước 3 (02 cống): $15,07\text{m}^3$

- Hiện trạng: Công còn tương đối mới, chưa thấy dấu hiệu hư hỏng lớn, lớp bảo vệ bên ngoài bị bong tróc một số vị trí.

3. Cây trồng trên đất:

- Dừa (trên 6 năm): 85 cây

- Ca cao (4-6 năm): 09 cây

- Bưởi da xanh (5 – 8 năm): 05 cây

- Măng cụt (2 – 4 năm): 01 cây

- Măng cụt (6 – 8 năm): 01 cây

* **Giá khởi điểm (I): 5.544.431.686đ** (Năm tỷ, năm trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm ba mươi một ngàn, sáu trăm tám mươi sáu đồng).

II. Thửa đất số 57 và tài sản gắn liền với đất:

1. Về quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất: $44,4\text{m}^2$.

- Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 25.

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

2. Nhà ở trên đất:

- Diện tích $34,7\text{m}^2$

- Kết cấu: phần có trần nhựa, nền gạch ceramic, diện tích $14,6\text{m}^2$; phần không trần, nền gạch ceramic, diện tích $14,6\text{m}^2$; phần không trần, nền xi Nang, diện tích $5,5\text{m}^2$.

- Nhà một tầng: Móng, cột, dầm bê tông cốt thép, tường gạch, có xây tường ngăn phòng gạch 10cm, mái tôn kẽm.

* **Giá khởi điểm (II): 323.530.661đ** (Ba trăm hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi ngàn, sáu trăm sáu mươi một đồng).

III. Thửa đất số 186A và tài sản gắn liền với đất

1. Về quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất: $1.994,4\text{m}^2$.

- Thửa đất số 186A, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 716,717, tờ bản đồ số 3).

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

2. Cây trồng trên đất:

- Dừa (2 – 5 năm): 16 cây
- Dừa (trên 6 năm): 54 cây
- Cau có trái: 02 cây
- Mù u: 01 cây

* **Giá khởi điểm (III): 742.524.083đ** (Bảy trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn, không trăm tám mươi ba đồng).

IV. Thửa đất số 208 và tài sản gắn liền với đất

1. Về quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất: 1.799,3m².
- Thửa đất số 208, tờ bản đồ số 14 (thửa cũ 445, tờ bản đồ số 3).
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

2. Cây trồng trên đất:

- Dừa (trên 6 năm): 32 cây

* **Giá khởi điểm (IV): 611.098.132đ** (Sáu trăm mười một triệu, không trăm chín mươi tám ngàn, một trăm ba mươi hai đồng).

* Tài sản (I, II, III, IV) tọa lạc tại: ấp Gia Thạnh, xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Nguồn gốc và tình trạng pháp lý: là tài sản thuộc quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của bà Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân (con bà Y), bị kê biên để thi hành án theo quyết định của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- **Giá khởi điểm của tài sản đấu giá (I+II+III+IV): 7.221.584.562đ** (Bảy tỷ, hai trăm hai mươi một triệu, năm trăm tám mươi bốn ngàn, năm trăm sáu mươi hai đồng).

* **Lưu ý:** Tài sản trên được bán từng thửa theo yêu cầu người sử dụng và không bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí khác liên quan đến thủ tục cấp đổi, đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng người mua trúng đấu giá phải chịu.

- Thời gian xem tài sản từ: **07 giờ ngày 04/9/2020 đến 17 giờ ngày 05/10/2020 (trong giờ làm việc)**; địa điểm: tại nơi có tài sản tọa lạc thuộc xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Thời gian tham khảo, bán hồ sơ và nhận hồ sơ của khách hàng tham gia đấu giá từ: **07 giờ ngày 04/9/2020 đến 17 giờ ngày 05/10/2020 (trong giờ làm việc)**;

- Thời gian thu tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá từ: **07 giờ đến 17 giờ ngày 05, 06, 07/10/2020 (trong giờ làm việc)**;

- Tổ chức đấu giá vào lúc: **09 giờ ngày 08/10/2020** (Trước khi mở cuộc đấu giá một ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá).

* **Lưu ý:** Khách hàng tham khảo, mua hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và tham gia đấu giá tại: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre, số 15 đường Thủ Khoa Huân, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Hướng dẫn cho khách hàng hoàn thành hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản đúng quy định và cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho khách hàng mua trúng đấu giá tài sản.

4. Tổng hợp danh sách khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tài sản và điều hành cuộc đấu giá tài sản theo đúng quy định, có quyền tạm ngưng cuộc đấu giá để nhắc nhở hoặc xử lý vi phạm đối với người tham gia đấu giá.

5. Lập biên bản diễn biến cụ thể cuộc đấu giá tài sản và phối hợp bàn giao tài sản.

II. Đối với người có tài sản đấu giá

1. Tạo điều kiện cho người tham gia đấu giá tài sản được xem tài sản đấu giá theo đúng thời gian quy định và chịu trách nhiệm về hiện trạng của tài sản đấu giá đúng như Hợp đồng đấu giá đã được ký kết.

2. Bảo đảm tính hợp pháp đối với các loại giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá.

3. Tham dự, chứng kiến việc tổ chức đấu giá tài sản.

4. Phối hợp với các ngành có liên quan bàn giao tài sản cho khách hàng mua trúng đấu giá quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà theo đúng thời gian quy định trong hợp đồng đấu giá tài sản.

III. Đối với người đăng ký tham gia đấu giá tài sản

* **Lưu ý:** Quy chế này thay thư mời

1. Nộp bản photo giấy CMND;

2. Phải nộp lệ phí hồ sơ tham gia đấu giá: Tài sản (I), (III), (IV) là **500.000đ/01 hồ sơ**, tài sản (II) là **200.000đ/01 hồ sơ**, nộp tiền mặt tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản. Khoản lệ phí này không được hoàn lại.

3. Phải nộp khoản tiền đặt trước: Tài sản (I) là **1.100.000.000đ/01 hồ sơ**, tài sản (II) là **64.000.000đ/hồ sơ**, tài sản (III) là **148.000.000đ**, tài sản (IV) là **122.000.000đ/hồ sơ**, chuyển vào tài khoản Trung tâm Dịch vụ đấu giá số 72910000091403 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Khởi.

4. Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, số tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của khách hàng trúng đấu giá sẽ được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, số tiền còn lại không quá 30 ngày (không được gia hạn thêm) kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá khách hàng trúng đấu giá phải nộp tiếp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, nếu không nộp đúng hạn thì Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc sẽ thông báo khách hàng từ chối không nhận tài sản mua trúng đấu giá và số tiền đặt cọc sẽ được xử lý theo quy định Luật Dân sự.

5. Người tham gia đấu giá vi phạm những nội dung dưới đây thì không được nhận lại tiền đặt trước, cụ thể:

- Trong trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá tài sản đã nộp khoản tiền đặt trước, nhưng không trực tiếp tham gia đấu giá, không có giấy ủy quyền hợp pháp cho người khác tham gia đấu giá thay mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Ngay khi điểm danh để xác định người tham gia đấu giá phát hiện người tham gia đấu giá cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá. Tổ chức móc nối, thông đồng dìm giá tài sản; cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá; có hành vi đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

- Tại cuộc đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá không trả giá hoặc trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá công bố người mua được tài sản thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người không trả giá hoặc rút lại giá đã trả sẽ bị truất quyền tham gia trả giá tiếp;

- Trong trường hợp đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá tài sản đã công bố người mua được tài sản đấu giá mà người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, trường hợp người trả giá liền kề không chấp nhận mua thì cuộc đấu giá coi như không thành;

- Sau khi đấu giá thành mà người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá, không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

6. Hình thức đấu giá: trực tiếp bằng lời nói theo phương thức trả giá lên và quy định bước giá qua từng vòng đấu cụ thể như sau:

- + Vòng 1 (vòng bắt buộc): người đăng ký trước sẽ được ưu tiên trả bằng giá khởi điểm, từ người thứ hai trở đi phải trả mức giá cao hơn giá khởi điểm từng thừa từ 1% đến 15%.

+ Vòng 2: khách hàng phải trả giá cao hơn giá cao nhất của vòng 1, khách hàng không có nhu cầu trả giá tiếp có quyền xin bỏ cuộc.

+ Từ vòng 3 trở đi: là vòng đấu tự do, mức giá cho khách hàng tiếp tục tham gia đấu giá từ 500.000đ trở lên. Người trả giá sau phải trả cao hơn giá của người trước liền kề, trả cho đến khi nào không có người trả giá tiếp, người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá. Trường hợp tại vòng 2 tất cả các khách hàng đều bỏ cuộc, đấu giá viên sẽ tiến hành cho khách hàng rút thăm để xác định người trúng đấu giá.

7. Người đến tham gia đấu giá phải ăn mặc lịch sự, không hút thuốc, không sử dụng điện thoại di động trong phòng đấu giá, không trao đổi với người cùng tham gia đấu giá, không tự ý ra khỏi Hội trường đấu giá khi cuộc đấu giá chưa kết thúc, trường hợp cần thiết ra ngoài thì phải được sự đồng ý của người điều hành cuộc đấu giá.

8. Người trúng đấu giá tài sản sẽ trực tiếp ký Hợp đồng mua bán tài sản với Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

9. Khách hàng phải xem tài sản và nghiên cứu kỹ bước giá trong Quy chế này để quyết định đăng ký mua tài sản, không được khiếu nại trong và sau cuộc đấu giá.

10. Khách hàng quyết định đăng ký tham gia đấu giá tài sản trên thì không được rút lại hồ sơ đã đăng ký nếu không có thay đổi về giá khởi điểm, về số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

Trên đây là Quy chế cuộc đấu giá tài sản quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất của và Đặng Thị Y và ông Võ Minh Luân; Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc và khách hàng đăng ký tham gia đấu giá cùng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh (Đăng website);
- Chi cục THA DS Mỏ Cày Bắc;
- Niêm yết tại TT DVĐG tài sản;
- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: HS 234/2020.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Bích Thủy